

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP 5 - 6 TUỔI A1

NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 16/ 03/2026 đến 17/04/2026)

Chủ đề nhánh 1: **Nước** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

Chủ đề nhánh 2: **Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên** (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2026)

Chủ đề nhánh 3: **Mùa hè của bé** (Thực hiện: 2 tuần từ ngày 30/03/2026 đến ngày 10/04/2026)

I. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a. Kiến thức:

- + Trẻ biết tên vận động, biết cách thực hiện vận động: “**Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.**”, biết tên trò chơi “chuyền bóng” hiểu cách thực hiện vận động và luật chơi cách chơi
- + Trẻ biết tên vận động “Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m)”, biết tên trò chơi “kéo co” hiểu cách thực hiện vận động và luật chơi cách chơi
- + Trẻ biết tên vận động “**Bật xa 50 cm**” biết trò chơi đúng luật
- + Trẻ biết tên vận động “**Bò theo đường dích dắc - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay**”
- + **MT23:** Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên - (CS 50). Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...
- Trẻ quan sát và cảm nhận được thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật , cây cối, hoa lá xung quanh...
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, nhận ra được sự thay đổi của 1 số loại cây phượng vĩ, cây xoài, cây hoa hồng bạch, cây hoa cúc đại đóa ... trong trường.
- + **MT26:** Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận **về đối tượng**. Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn - (CS 53). Thể hiện kỹ năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống hàng ngày theo các bước đơn giản khi tiếp nhận công nghệ số - (CS 54):
- Trẻ biết gió là 1 hiện tượng tự nhiên, biết một số đặc điểm của gió thông qua các hoạt động thí nghiệm, khám phá hướng gió, tiếng gió. Biết tên gọi về gió tự nhiên, gió nhân tạo .. Biết một số thiết bị điện tạo ra gió (quạt, điều hòa...)
- + **MT42:** Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - (CS 48). Xác định giờ đúng trên đồng hồ - (CS 49):

- Trẻ kể việc trẻ đã làm/ những sự kiện đã diễn ra với trẻ hôm qua, hôm nay và dự định việc trẻ sẽ làm vào ngày mai...; Gọi đúng tên các ngày trong tuần theo thứ tự...

- Trẻ biết chỉnh đồng hồ theo yêu cầu.

+ **MT50:** *Trẻ mở rộng hiểu biết về thế giới xung quanh (cảnh quan thiên nhiên, nghề nghiệp của người lao động, các di tích, danh lam thắng cảnh...).* **Biết quan sát, so sánh, đặt câu hỏi và đưa ra nhận xét đơn giản về những gì trẻ được trải nghiệm:**

- Trẻ biết được công việc trồng lúa của các bác nông dân

- Trẻ biết được đặc điểm của cây lúa và lợi ích của cây lúa tạo ra hạt gạo, hạt cơm

+ **MT68:** Nhận biết, gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS 38). Nghe và nhận ra âm giống nhau trong tiếng-(CS 39):

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng được những chữ cái: h, k; p, q

- Trẻ nhận ra chữ cái: h, k thông qua trò chơi

+ **MT107:** Tò mò, thích tìm hiểu sự vật hiện tượng - (CS 64):

- Trẻ thích tò mò tìm hiểu và đặt câu hỏi khi tham gia khám phá về gió và các hiện tượng thời tiết mùa hè

b. Kỹ năng:

+ Rèn cho trẻ hoạt động thể chất nhanh nhẹn khi tham gia các hoạt động, phát triển ngôn ngữ mạch lạc, ghi nhớ nhanh, tư duy sáng tạo trong mọi tình huống.

+ Rèn kỹ năng chơi trò chơi cho trẻ

+ **MT3:** Kiểm soát được vận động: ***Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.***

- Trẻ nghe thấy hiệu lệnh của cô “chạy chậm” khoảng 5m cô ra khẩu lệnh “chạy nhanh” khoảng 4-5m cô ra khẩu lệnh cho trẻ chạy chậm lại, rồi dừng hẳn khi thực hiện vận động:

+ **MT4:** Phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5 m).

- Trẻ đứng xa cách đích khoảng 1,5-2m đường kính của đích là 40cm. Trẻ đứng chân trước, chân sau, tay cùng phía với chân sau, cầm túi cát nhỏ đưa cao ngang tầm mắt, nhắm đích và ném vào đích khi thực hiện vận động:

+ **MT5:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ***Bò theo đường đích dắc - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay***

- Trẻ bắt đầu bò từ điểm xuất phát (bò bằng bàn tay và cẳng chân hoặc bò bằng bàn tay và bàn chân), bò hết đường dắc dắc, sau đó đứng lên tiếp tục nhảy lò cò bằng một chân đến đích tiếp tục từng tay cầm bao cát nhỏ ném xa bằng 2 tay khi thực hiện vận động:

+ **MT7:** ***Rèn luyện và phát triển sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh của toàn thân, phát triển khả năng giữ thăng bằng trong vận động: Bật xa 50 cm***

- Trẻ đứng mũi bàn chân sát mép vạch, 2 tay thả xuôi. Tạo đà nhảy; 2 tay đưa ra phía trước, lặn nhẹ xuống dưới, ra sau, đồng thời hơi khuyu, người hơi cúi về phía trước, nhún 2 chân, bật qua vạch đối diện, tay hất đưa ra phía trước, khi chạm đất, gối hơi khuyu. Nhảy không chạm vạch, giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động:

+ **MT17:** Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mệt mỏi, đau, mẩn ngứa, buồn nôn...) - (CS 15). Thực hiện các yêu cầu giữ vệ sinh cá nhân, đồ dùng và môi trường sống gần gũi (CS 12). ***Đeo khẩu trang khi ra đường, hoặc khi đến chỗ đông người, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, không khạc nhổ bừa bãi, vứt khẩu trang đã dùng đúng nơi quy định, khi bị ho hoặc hắt hơi biết dùng tay áo, khẩu trang hoặc khăn vải để phòng tránh dịch bệnh***

- Rèn kỹ năng cho trẻ vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.

- Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh đồ dùng cá nhân

- Biết khi ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. ***Đeo khẩu trang khi ra đường, hoặc khi đến chỗ đông người, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, không khạc nhổ bừa bãi, vứt khẩu trang đã dùng đúng nơi quy định, khi bị ho hoặc hắt hơi biết dùng tay áo, khẩu trang hoặc khăn vải để phòng tránh dịch bệnh.***

+ **MT24:** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét ***nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm...*** và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.

- Trẻ biết hiện tượng thời tiết mùa hè có nắng nhiệt độ cao nóng bức và một số hiện tượng khác như mưa đông, sấm sét...

- Biết được sự thay đổi của thời tiết trong ngày.

+ **MT25:** Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển:

- Biết quan sát, dự đoán so sánh nhận xét thảo luận về sự nảy mầm của hạt dưa chuột

- Trẻ biết làm thử nghiệm gieo hạt, tưới nước và quan sát được sự nảy mầm khi gieo hạt dưa chuột.

- Trẻ biết sự hòa tan của nước.

+ **MT39:** Đo độ dài, dung tích của đối tượng bằng đơn vị đo ước lệ - (CS 44). Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.

- Luyện kỹ năng biết đặt 1 đầu của vật để đo trùng với 1 đồ vật cần đo sao cho cạnh của vật đo sát với cạnh của vật cần đo
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- + **MT58:** Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,...
- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... trong cuộc sống hàng ngày.
- + **MT60:** Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao ***Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi:***
- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả hiểu nội dung bài thơ: Cầu vồng- TG: Nhược Thủy
- Trẻ đọc diễn cảm một số bài thơ, ca dao, đồng dao... có nội dung trong chủ đề
- + **MT61:** Kể chuyện theo cách riêng - (CS 35). Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.
- Trẻ biết kể chuyện sáng tạo dựa trên truyện đã được nghe kể trước đó.
- + **MT62:** Đóng được vai của nhân vật trong truyện. ***Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:***
- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật, hành động của từng nhân vật trong truyện: “Truyện Sơn Tinh, Thủy Tinh”
- Biết đóng kịch và kể chuyện: “Truyện Sơn Tinh, Thủy Tinh”
- + **MT69:** Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình. Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết” – (CS 40). Bắt chước hành vi “viết” - (CS 41):
- +Trẻ biết tô, đồ các nét chữ; biết sao chép chữ cái: p, q
- + Rèn kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, ngồi đúng tư thế khi tô, viết chữ cái: p, q
- + **MT93:** Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường - (CS 23). Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn:
- Trẻ biết thực hiện một số hành vi văn hóa với mọi người và môi trường, biết tiết kiệm nước trong sinh hoạt, biết một số kỹ năng phòng tránh điện giật
- + **MT97:** ***Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:*** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa):

- Trẻ thuộc bài hát: Mây trắng, mây đen và vận động minh họa theo đúng giai điệu của bài hát.

- Trẻ biết hát, múa, vận động theo nhạc một số bài hát có nội dung trong chủ đề.

+ **MT99: *Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:*** Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối:

- Có kỹ năng cắt dán sáng tạo làm bức tranh bầu trời ban đêm

- Có kỹ năng vẽ, nặn, cắt xé dán để tạo bức tranh về một số hiện tượng thời tiết

- Biết bố cục cân đối hài hòa

+ **MT102:** Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện...

- Trẻ có kỹ năng hát, múa, vận động, đọc thơ... kể chuyện có nội dung trong chủ đề: “Nước và một số hiện tượng tự nhiên”

+ **MT103:** Tạo ra sản phẩm tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó - (CS61). ***Có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:***

- Biết được điều bay được là nhờ sức của gió

- Biết lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau: Như giấy, vải, giấy dù ...để làm thành chiếc điều đơn giản

c. Thái độ:

+ Trẻ hứng thú hoạt động

+ **MT76:** Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao:

- Trẻ biết giúp cô và bạn những việc trong lớp như trực nhật, kê bàn ghế...

+ **MT88:** Phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra - (CS 27).

Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).

- Trẻ biết dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn để giải quyết mâu thuẫn khi phát sinh

+ **MT95:** Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ hưởng ứng thể hiện cảm xúc phù hợp với giai điệu, lời ca của bài hát Mưa rơi(*Dân ca Khơ- Mú*)

- Trẻ hưởng ứng thể hiện cảm xúc phù hợp với giai điệu, lời ca của bài hát trong chủ đề

2. Chuẩn bị

a. Trang trí môi trường lớp học

- Trang trí lớp học theo chủ đề động vật, sạch sẽ, gọn gàng, thuận tiện cho trẻ hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Que chỉ, nhạc các bài hát trong chủ đề
- Tranh ảnh, truyện thơ trong chủ đề
- Thẻ chữ cái: h, k; p, q
- Dụng cụ đo, thước đo, thẻ số 1-9
- Tranh minh họa thơ: Cầu vồng
- Tranh minh họa truyện : Sơn Tinh, Thủy Tinh
- Video, hình ảnh có nội dung trong chủ đề

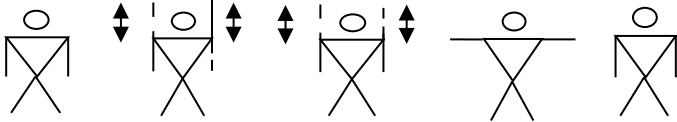
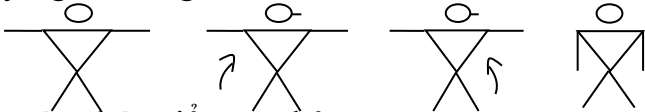
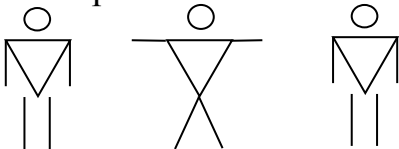
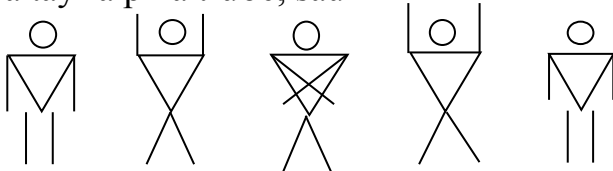
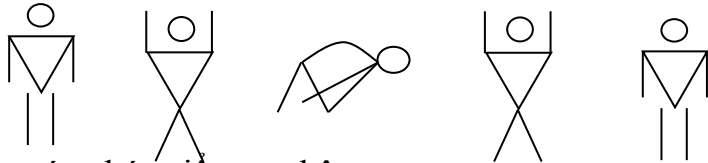
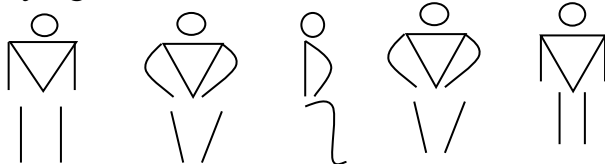
c. Tài liệu học liệu của trẻ

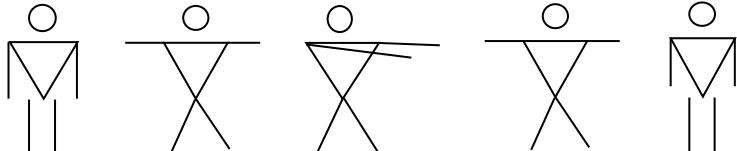
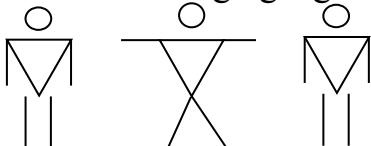
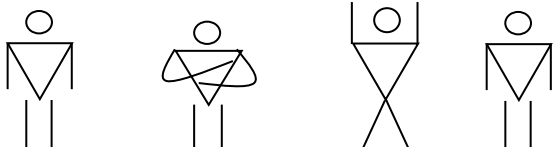
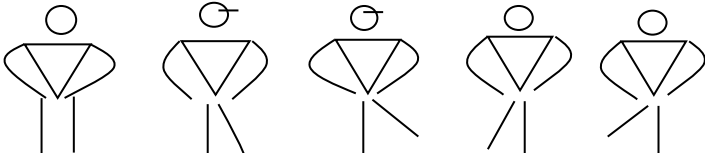
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc đầy đủ bày theo chủ đề thuận tiện cho trẻ dễ lấy
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời sỏi, phấn, lá cây....
- Sách TCKNXH, LQVT, LQVCC, Tạo hình
- Vòng thẻ dục, bóng
- Xắc xô, phách tre, song loan..
- Thẻ chữ cái: h, k; p, q
- Mũ nhân vật truyện: Trang phục sơn tinh, thủy tinh....
- Giấy màu, băng dính, keo, kéo...
- Các loại hạt như hạt đỗ, hạt gạo, ngao, nắp chai.....

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Nước (từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)	Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên (từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2026)	Mùa hè của bé (từ ngày 30/03/2026 đến ngày 03/04/2026)	Mùa hè của bé (từ ngày 06/03/2026 đến ngày 10/04/2026)	
	+ Cô ân cần đón trẻ, dạy trẻ chào hỏi lễ phép và cất đồ dùng gọn gàng đúng nơi quy định. + Trò chuyện với trẻ về tác dụng, lợi ích của nước trong sinh hoạt hàng ngày đối với cuộc sống của con người... + Trò chuyện về cách sử dụng nước và tiết kiệm không lãng phí...				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Đón trẻ trò chuyện	+ Cô trò chuyện với trẻ hiện tượng thời tiết buổi sáng... + MT17: Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi ngủ, sáng ngủ dậy. Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Trò chuyện với trẻ về một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. + MT42: Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. - Trò chuyện về tên các thứ trong tuần - Trò chuyện về thời tiết, và các hiện tượng tự nhiên của các mùa trong năm. + <u>Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự</u> - (CS 48). - Trò chuyện với trẻ về những việc trẻ đã làm/ những sự kiện đã diễn ra với trẻ hôm qua, hôm nay và dự định việc trẻ sẽ làm vào ngày mai...; Gọi đúng tên các ngày trong tuần theo thứ tự... + Trò chuyện với trẻ về thời tiết mùa hè... + Cô cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi trong lớp dưới sự bao quát hướng dẫn của cô				
TD sáng	- Tập theo băng bài hát tháng 3: “ Dạy đi thôi” 1. Mục đích, yêu cầu: a. Kiến thức + Trẻ tập đều, đẹp, đúng các động tác theo lời bài hát + Biết sử dụng dụng cụ để tập b. Kỹ năng: - Trẻ biết tập đều, đẹp các động tác của bài thể dục sáng. c. Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia các hoạt động dưới sự bao quát hướng dẫn của cô 2. Chuẩn bị + Băng bài tập tháng 3: Bài hát “ Dạy đi thôi” + Sân tập, rộng, sạch, vòng thể dục 3. Tiến hành + Khởi động: Trẻ khởi động các khớp nhẹ nhàng theo nhạc + Trọng động : - Tuần 1 - ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	- Động tác cơ tay và bả vai: + Luân phiên từng tay đưa lên cao  - Động tác cơ lưng, bụng: + Quay người sang 2 bên  - Động tác phát triển cơ chân + Bật về các phía.  Tuần 2 - ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu - Động tác cơ tay và bả vai: + Đưa tay ra phía trước, sau  - Động tác cơ lưng, bụng: + Đứng cúi về trước  - Động tác phát triển cơ chân + Khụy gối  Tuần 3				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	- ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu - Động tác cơ tay và bả vai: + Đưa ra phía trước, sang ngang  - Động tác cơ lưng, bụng: + Đứng quay người sang 2 bên  - Động tác phát triển cơ chân + Bật đưa chân sang ngang  Tuần 4 - ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu - Động tác cơ tay và bả vai: + Đánh xoay tròn 2 cánh tay  - Động tác cơ lưng, bụng: + Nghiêng người sang 2 bên  - Động tác phát triển cơ chân + Đưa chân ra các phía 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	- Hồi tĩnh: Nghe nhạc thả lỏng người nhẹ nhàng				
Hoạt động học	Thứ 2	*LQVT - Đo các đối tượng có kích thước khác nhau bằng một đơn vị đo	*KPKH Khám phá về gió <i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E)</i>	*LQVT - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	*KPKH - Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết mùa hè
	Thứ 3	*PTTCKNXH - Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật.	*LQVTVH - Thơ: Cầu vồng- TG: Nhược Thủy	*PTTCKNXH - Dạy trẻ sử dụng tiết kiệm nước sạch	*LQVTPVH - Truyện: Sơn tinh thủy tinh
	Thứ 4	*PTVĐ - VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - TCVĐ: Chuyển bóng	*PTVĐ - VĐCB: Ném trứng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m) - TCVĐ: Kéo co	*PTVĐ - VĐCB: Bật xa 50 cm - TCVĐ: Thi xem ai nhanh	*PTVĐ - VĐCB: Bò theo đường đích dắc - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay
	Thứ 5	*LQVCC - Trò chơi chữ cái: p, q	*LQVCC - Tập tô, đồ chữ cái: p, q	*LQVCC - Làm quen chữ cái: g, y	*LQVCC - Trò chơi chữ cái: g, y
	Thứ 6	*ÂM NHẠC	* TẠO HÌNH	* ÂM NHẠC	* TẠO HÌNH

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
		- VDMH: Mây trắng, mây đen (TT) - NH: Mưa rơi (Dân ca Khơ Mú) - TC: Ai nhanh nhất	- Cắt dán bầu trời đêm (ĐT)	- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề “Nước và một số hiện tượng tự nhiên”	- Làm điều (Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP)	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	QSCMĐ - QS: Quan sát sự thay đổi của cây phượng vĩ, cây xoài - TCVD: Mèo đuổi chuột CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ - Thí nghiệm gieo hạt dưa chuột - TCDG: Cướp cờ CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ: - QS hiện tượng thời tiết - TCDG: Nhảy bao bố - CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ: QS Sự phát triển của cây dưa chuột - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	
	Thứ 3	QSCMĐ - QS hiện tượng thời tiết - TCDG: Rồng rắn lên mây -CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các	QSCMĐ - QS: Sự thay đổi của cây hoa hồng bạch, cây cúc đại đóa - TCDG: Bịt mắt bắt dê	QSCMĐ - QS: Sự thay đổi của cây hoa dâm bụt, cây hoa cúc nhật - TCDG: Kéo co	QSCMĐ - QS Sự thay đổi của cây hoa thược dược, cây hoa đỗ quyên	

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
		nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	- CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	- TCDG: Rong rán lên mây CTD:ĐCN T, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	
	Thứ 4	QSCMĐ Dạo chơi ngoài trời - TCDG: Thả đĩa ba ba CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ - QS:Sự thay đổi của luống rau mỏng tơi, luống rau dày - TCVĐ: Đếm tiếp CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ - Dạo chơi ngoài trời - TCDG: Cướp cờ - CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ: - Quan sát đàn cây su su - TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	
	Thứ 5	QSCMĐ	QSCMĐ - QS: Sự thay đổi của luống	QSCMĐ	QSCMĐ - QS: sự thay đổi	

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
		- Thí nghiệm: Sự hòa tan của nước - CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	cây cà chua, luống cây đỗ - TCVD: Trời nắng trời mưa CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	Thăm quan vườn cây ăn quả CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	của luống rau mồng tơi, luống rau đay - TCVD: Cướp cờ CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	
	Thứ 6	Thăm quan vườn cây thuốc nam CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ - QS: Sự nảy mầm của hạt dưa chuột - TCVD: Nhảy vào nhảy ra - CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	QSCMĐ: - QS hiện tượng thời tiết - TCDG: Rong rã lên mây - CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	Thăm quan vườn cây thuốc nam CTD:ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi....	

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Hoạt động (thay thế HĐ góc)			Thăm quan trải nghiệm cánh đồng lúa			
Hoạt động góc	1. Góc xây dựng (T1): Xây mô hình công viên nước (T2): Xây mô hình công viên xanh (T3): Xây mô hình ao cá (T4): Xây mô hình bể bơi a. Mục đích, yêu cầu: + Trẻ biết xếp, lắp ghép tạo thành mô hình công viên nước, công viên xanh, ao cá, bể bơi + Xếp chồng, xếp xen kẽ, lắp ghép nhiều khối để tạo thành mô hình vững chắc + Hứng thú tích cực tham gia hoạt động xây dựng + Trẻ biết đoàn kết khi chơi b. Chuẩn bị: + Nguyên vật liệu xây dựng: Gạch, bộ lắp ghép, cổng, hàng rào nút hình, cây các loại... c. Cách chơi: + Thỏa thuận với bạn về công việc xây dựng (Ai là người xếp hàng rào, ai lắp ghép cổng...) + Ở góc xây dựng các bác thợ xây đã xây dựng được công trình gì đây? + Giới thiệu, kể tên và mô tả công trình mình xây dựng + Bác thợ xây hãy trình bày về công trình xây dựng của mình cho mọi người cùng biết nào! 2. Góc phân vai (T1): Chơi đóng vai gia đình-nấu ăn (T2): Chơi đóng vai bán hàng - gia đình đi mua sắm (T3): Chơi đóng vai bán hàng – nấu ăn (T4): Chơi đóng vai gia đình-nấu ăn a. Mục đích, yêu cầu: + Biết vai trò, công việc, đồ dùng đặc trưng của từng vai + Phát triển ngôn ngữ mạch lạc trong giao tiếp + Phát triển tư duy sáng tạo trong tình huống mới					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	- Hứng thú tích cực trong vai chơi + Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi. Biết các hành động lời thoại phù hợp với vai chơi. + Thể hiện sự gắn bó, quan tâm yêu thương qua vai chơi b. Chuẩn bị: + Đồ chơi nấu ăn, các loại rau, củ, quả, đồ chơi bán hàng kem, nước giải khát c. Cách chơi: + Thỏa thuận với bạn về vai chơi + Đóng vai cô bán hàng-người mua hàng; người nấu ăn.... + Cô quan sát gợi mở, động viên khuyến khích trẻ tích cực tham gia chơi 3. Góc tạo hình: (T1): Vẽ, cắt, xé dán, nặn về hiện tượng thời tiết các mùa trong năm (T2): Làm ô che nắng, che mưa, ghế ngồi chơi công viên... (T3): Nặn cầu vồng, nặn ông mặt trời. (T4): Vẽ, cắt, dán làm tranh về bãi biển mùa hè... a. Mục đích, yêu cầu: + MT99: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: - Trẻ có kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, nặn để tạo thành bức tranh về các con vật có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chăm sóc các loại cây, rau, củ, hoa, quả b. Chuẩn bị: + Giấy màu bút sáp, đất nặn, băng, kéo, keo, giấy A4, bìa cát tông và 1 số nguyên liệu tự nhiên, hạt vỏ dừa, hạt cùc... c. Cách chơi: + Trẻ Vẽ, cắt, xé dán, nặn về hiện tượng thời tiết các mùa trong năm + Trẻ Làm ô che nắng, che mưa, ghế ngồi chơi công viên... + Trẻ Nặn cầu vồng, nặn ông mặt trời. + Trẻ Vẽ, cắt, dán làm tranh về bãi biển mùa hè... 4. Góc sách truyện:				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	(T1): Xem tranh ảnh về một số hiện tượng thay đổi thời tiết trong ngày (T2): Xem tranh ảnh về đặc điểm thời tiết của các mùa trong năm (T3): Xem tranh ảnh làm sách, Album về thời tiết của các mùa trong năm (T4): Xem tranh ảnh về thời tiết mùa hè a. Mục đích, yêu cầu: + Trẻ nói được các hiện tượng thời tiết của các mùa trong năm + Trẻ biết làm sách về thời tiết thay đổi trong ngày, làm Album đặc điểm thời tiết của các mùa trong năm +Giáo dục trẻ bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh ở các mùa trong năm b. Chuẩn bị: Tranh ảnh về hiện tượng thời tiết thay đổi trong ngày, một số đặc điểm thời tiết theo mùa trong năm. c.Cách chơi: + Trẻ xem tranh về một số hiện tượng thay đổi thời tiết trong ngày + Trẻ xem tranh về đặc điểm thời tiết của các mùa trong năm + Trẻ xem tranh làm sách, Album về thời tiết của các mùa trong năm + Trẻ xem tranh về thời tiết mùa hè 5. Góc âm nhạc (T1): Hát, hoặc biểu diễn những bài hát có nội dung trong chủ đề (T2): Chơi với các dụng cụ âm nhạc và phân biệt các âm thanh khác nhau. (T3): Hát, hoặc biểu diễn những bài hát có nội dung trong chủ đề (T4): Hát, vận động theo ý thích một số bài hát có nội dung trong chủ đề a. Mục đích, yêu cầu: + Trẻ thuộc các bài hát, bài thơ có nội dung trong chủ đề thực vật xung quanh bé + MT102: Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện: - Trẻ tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	+ Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, cảm thụ âm nhạc tốt, nhanh nhạy trong các trò chơi âm nhạc + Hứng thú tự tin tham gia biểu diễn b. Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc: Trống, phách tre, xúc xắc, xong loan, âm nhạc... c. Cách chơi: + Hát, múa, vận động theo nhạc các bài nói về chủ đề + Đọc bài thơ... về chủ đề “Nước và một số hiện tượng tự nhiên” 6. Góc thiên nhiên: (T1): Chăm sóc cây xanh góc thiên nhiên (T2): Chơi cát nước (T3): In hình trên cát (T4): Đếm các nhóm cây, hoa, phân nhóm các loại cây, chăm sóc cây a. Mục đích, yêu cầu: + Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ, bảo vệ cây + Trẻ biết in hình trên cát + Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ nhanh + Trẻ chăm sóc cây, yêu thiên nhiên b. Chuẩn bị: Chậu cây, bình tưới, xẻng nhựa, ca múc nước, cát, nước, hình lá, hình quả để in c. Cách chơi: + Trẻ tưới cây, lau lá, chơi cát, nước... + Phân nhóm các loại cây, hoa... + Quan sát sự thay đổi của cây, lá, hoa				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	+ Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng - Trẻ biết ngồi ăn đúng tư thế, ăn chậm, nhai kỹ, không cười đùa khi ăn, nhất là khi ăn các loại quả có hạt, thức ăn dễ gây sặc. Hình thành thói quen ăn uống an toàn, có lợi cho sức kh + Cùng cô kê dát giường, dải chiếu, lấy đồ dùng cá nhân chuẩn bị đi ngủ.				
Hoạt động chiều	Thứ 2	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	Nghe và đọc cùng cô 1 số bài thơ có nội dung trong chủ đề	Ôn trò chơi chữ cái: l, m, n	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	Thứ 3	Hướng dẫn trò chơi: Tìm hành vi sai	Hướng dẫn trò chơi: Thi xem ai nhanh	Chơi trò chơi: Chinh đồng hồ theo yêu cầu	Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề
	Thứ 4	Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	Nghe cô kể một số câu chuyện có nội dung trong chủ đề	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	Chơi trò chơi VĐ: ôn Bật xa 50cm
	Thứ 5	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	Chơi trò chơi VĐ: Ôn chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh	Ôn: Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau (Hoàn thành các phần còn thiếu trong vở toán)	Tập kể chuyện sáng tạo một số câu chuyện đã biết
	Thứ 6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần</i>			

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG
(Đã kí)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Đặng Thị Hoa

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ, LỚP 5 - 6TA2

Chủ đề: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu:

1.1. Về kiến thức:

+ **MT17:** Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mệt mỏi, đau, mẩn ngứa, buồn nôn...) - (CS 15). Thực hiện các yêu cầu giữ vệ sinh cá nhân, đồ dùng và môi trường sống gần gũi (CS 12). ***Đeo khẩu trang khi ra đường, hoặc khi đến chỗ đông người, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, không khạc nhổ bừa bãi, vứt khẩu trang đã dùng đúng nơi quy định, khi bị ho hoặc hắt hơi biết dùng tay áo, khẩu trang hoặc khăn vải để phòng tránh dịch bệnh:***

- Cô trò chuyện với trẻ về thói quen vệ sinh buổi sáng, buổi tối:

- Con thường đánh răng vào lúc nào?

+ **MT42:** Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - (CS 48). - Xác định giờ đúng trên đồng hồ - (CS 49):

- Con có biết mùa này là mùa gì ko?

- Thời tiết mùa hè như thế nào?

- Con có biết hôm nay là thứ mấy ko?

+ **MT23:** Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên - (CS 50). Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...:

- Trẻ nêu lên được một số đặc điểm thời tiết trong ngày, nhận ra được những điểm nổi bật rõ nét của cảnh vật quanh sân...

- Trẻ được đi dạo chơi, tắm nắng, hít thở không khí trong lành làm cho cơ thể khỏe mạnh, thoải mái, biết cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên

+**MT17:** Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh:

- Biết cách mặc trang phục phù hợp với đặc điểm thời tiết trong ngày ...

+ **MT68:** Nhận biết, gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS 38). Nghe và nhận ra âm giống nhau trong tiếng-(CS 39). Trẻ nhận biết, phát âm đúng được những chữ cái đã biết qua tên đồ dùng , đồ chơi, tên góc...trong lớp:

- Trẻ nhận biết, phân biệt được: p,q. Nhận ra : p, q có trong từ

+ **MT25:** Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển:

- Trẻ nêu lên được một số đặc điểm thời tiết trong ngày, nhận ra được những điểm nổi bật rõ nét của cây xoài và cây lộc vừng
- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ích lợi của cây khế, cây ổi, biết cây khế, cây ổi là loại cây ăn quả, chứa nhiều vitamin...
- Trẻ làm thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây tưới nước và không tưới nước, theo dõi và so sánh sự phát triển...
- Trẻ biết những miếng xốp, quả bóng...nổi trên mặt nước nên được gọi chung là những vật nổi; những viên sỏi, hạt gấc...chìm xuống dưới nước nên được gọi chung là vật chìm
- Trẻ nêu được dự đoán của mình về một số hiện tượng sắp xảy ra, giải thích được dự đoán của mình về nguyên nhân của hiện tượng nước bốc hơi...

+ **MT93:** Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường - (CS 23):

- Trẻ biết được điện có ở những đâu.
- Trẻ nhận biết được các đồ dùng sử dụng bằng điện như: Tủ lạnh, máy giặt, tivi, bóng điện
- Trẻ biết lợi ích và tác hại và sự nguy hiểm của điện đối với con người
- Trẻ hiểu được cách phòng tránh điện giật

+ **MT24:** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét ***nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm...*** và thảo luận về đặc điểm của đối tượng:

- Trẻ nhận ra được các trạng thái của nước: thể rắn, thể lỏng, thể khí.
- Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản giữa nước sạch, không khí, ánh sáng đối với môi trường sống
- Trẻ nhận ra đặc điểm, cấu tạo của cây rau hẹ
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của cây bưởi, cây na
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, nhận ra được sự thay đổi...của lòng cà chua

+ **MT107:** Tò mò, thích tìm hiểu sự vật hiện tượng - (CS 64):

- Trẻ QS nhận xét cánh đồng lúa ở quê hương mình có đặc điểm gì ? những cây lúa ntn? Môi trường sống. Để có cánh đồng lúa xanh tốt như thế bác nông dân vất vả ra sao, đây là sản phẩm quê hương mình, biết chơi TC thành thạo.
- Trẻ biết cánh đồng lúa là nơi người nông dân cấy lúa, sản xuất ra thóc gạo.

+ **MT61:** Kể chuyện theo cách riêng - (CS 35). Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.:

- Trẻ hiểu nội dung chính, biết sáng tạo câu chuyện dựa trên tranh gợi ý và đặt tên cho truyện.

+ **MT26:** Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận **về đối tượng**. - Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn - (CS 53):

- Trẻ biết được một số hiện tượng tự nhiên trong ngày

- Biết được lợi ích tác hại của thời tiết , hiện tượng tự nhiên đối với cuộc sống con người

-Trẻ biết gió là 1 hiện tượng tự nhiên, biết một số đặc điểm của gió thông qua các hoạt động thí nghiệm, khám phá hướng gió, tiếng gió. Biết tên gọi về gió tự nhiên, gió nhân tạo .. Biết một số thiết bị điện tạo ra gió (quạt, điều hòa..), hoạt động nhờ gió (chong chóng, dù, điều...) và cách hoạt động của chúng. (S)

- Trẻ biết sử dụng 1 số dụng cụ, nguyên vật liệu để khám phá, tạo ra sản phẩm hoạt động nhờ gió: Điều, quạt giấy, chong chóng... (T)

- Trẻ biết thiết kế quy trình các bước làm điều, quạt giấy, chong chóng.(E)

- Trẻ đếm số lượng, hình dạng, đo lường, định hướng không gian. (M)

:+ **MT68:** Nhận biết, gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS 38). Nghe và nhận ra âm giống nhau trong tiếng-(CS 39):

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng được những chữ cái đã biết qua tên đồ dùng , đồ chơi, tên góc...trong lớp

- Trẻ nhận biết, phân biệt được: **g, y**; nhận ra : **g, y** có trong từ

+**MT93:** Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường - (CS 23):Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.- Trẻ biết sử dụng nước một cách hợp lý, hiểu được nước rất cần thiết đối với con người trong cuộc sống, thực vật, động vật, trong sản xuất.

- Biết được hành vi nên làm và không nên làm khi sử dụng nước

+ **MT42:** Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.

- Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - (CS 48). Xác định giờ đúng trên đồng hồ - (CS 49). Khả năng nhận biết số, vị trí kim dài/ngắn.

- Trẻ biết được giờ theo đồng hồ và chỉnh được giờ theo yêu cầu của cô giáo

+ **MT24:** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét **nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm...** và thảo luận về đặc điểm của đối tượng:

- Trẻ biết một số đặc điểm thời tiết, cảnh vật và sinh hoạt của con người trong mùa hè.

- Trẻ biết chọn trang phục phù hợp thời tiết mùa hè.

1.2. Về kỹ năng:

+ **MT97:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:*

- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

- Trẻ biết cùng cô Vỗ tay theo tiết tấu nhanh: “Cho tôi đi làm mưa với”...

+ **MT95:** Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cảm xúc theo lời bài hát.

+ **MT3:** Kiểm soát được vận động: *Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh:*

- Trẻ tập biết nghe nhạc, tập đúng nhịp BTPTC

- Biết lắng nghe hiệu lệnh của cô

- Trẻ đứng ở vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh xuất phát trẻ chạy chậm, được khoảng 5 m thì cô hô khẩu lệnh cho trẻ chạy nhanh lên; trẻ chạy nhanh 4-5m, cô ra khẩu lệnh cho trẻ chạy chậm lại, rồi dừng hẳn

- Trẻ biết thay đổi tốc độ chạy khi có hiệu lệnh của cô

+ **MT39:** Đo độ dài, dung tích của đối tượng bằng đơn vị đo ước lệ - (CS 44). Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.:

- Luyện kỹ năng đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo

- Trẻ biết phối hợp với nhau để hoàn thành nhiệm vụ, hứng thú tham gia các hoạt động đo.

+ **MT99:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:* Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối:

- Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học: cắt, dán... phối hợp những nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành bức tranh bầu trời ban đêm, bố cục hợp lý...

+ **MT69:** Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình. Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết” - (CS 40). Bắt chước hành vi “viết” - (CS 41):

- Trẻ có kỹ năng đồ các chữ cái “**p,q**” viết thường trùng khít lên các nét chấm mờ.

- Trẻ đồ chữ cái “**p,q**” đều, rõ nét.

- Trẻ ngồi đúng tư thế khi đồ: lưng thẳng, đầu không cúi sát xuống vở.

- Trẻ cầm bút đúng: ngón tay cái và ngón trỏ ở trên, ngón ở dưới đỡ bút.

+ **MT60:** Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:*

- Rèn khả năng tư duy, ghi nhớ, trả lời câu hỏi mạch lạc cho trẻ

- Trẻ biết đọc thơ diễn cảm, biết thể hiện một số động tác minh họa phù hợp...

+ **MT4:** Phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5 m):

- Trẻ tập biết nghe nhạc, tập đúng nhịp BTPTC
- Trẻ biết cầm túi cát bằng 2 tay, đưa cao lên đầu, hơi gập tay, dùng sức để ném xa về phía trước và trúng đích
- Trẻ biết cầm túi cát bằng 2 tay, đưa cao lên đầu, hơi gập tay, dùng sức để ném xa về phía trước và trúng đích
- + **MT103:** Tạo ra sản phẩm tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó - (CS61). ***Có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:***
- Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm: thảo luận, phối hợp phân công nhiệm vụ, phản biện...
- Có kỹ năng quan sát, đánh giá, ghi chép và lựa chọn và sử dụng nguyên liệu phù hợp.
- Phát triển tư duy, khả năng tưởng tượng, sáng tạo, khéo léo khi thiết kế mô hình con diều
- Trẻ có kỹ năng gấp giấy, cắt, dán hồ, buộc dây
- + **MT5:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ***Bò theo đường đích dẫn - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay:***
- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi bò, giữ thăng bằng khi nhảy và ném xa được bằng 2 tay
- + **MT39:** Đo độ dài, dung tích của đối tượng bằng đơn vị đo ước lệ - (CS 44). Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả:
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý, so sánh.
- Rèn thao tác đo độ dài của vật
- + **MT102:** Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện....:
- Trẻ thuộc các bài hát, bài thơ...trong chủ đề
- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích;
- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn
- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát; có kỹ năng vận động một số bài hát; đọc thơ diễn cảm...
- + **MT62:** Đóng được vai của nhân vật trong truyện. ***Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:***
- Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc, nói đủ câu, ghi nhớ một số lời đối thoại.
- Trẻ bắt chước được một số giọng điệu của nhân vật đơn giản.
- Rèn cho trẻ kỹ năng chú ý, ghi nhớ và mở rộng vốn từ
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, trẻ trả lời được các câu hỏi cô đặt ra.

+ **MT7:** *Rèn luyện và phát triển sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh của toàn thân, phát triển khả năng giữ thăng bằng trong vận động: Bật xa 50 cm*

- Trẻ tập biết nghe nhạc, tập đúng nhịp BTPTC

- Biết lắng nghe hiệu lệnh của cô

- Trẻ biết tạo đà nhảy: 2 tay đưa ra phía trước, lặn nhẹ xuống dưới, ra sau đồng thời gối hơi khuỵu, hơi cúi người về phía trước, nhún 2 chân bật qua vạch đối diện, tay hất ra trước, khi chạm đất gối hơi khuỵu, khi bật chân không chạm vạch, người giữ được thăng bằng.

+ **MT58:** Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,...

- Trẻ sử dụng được những câu đơn, câu ghép nói về thời tiết mùa hè

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát, nhận xét dấu hiệu đặc trưng thời tiết mùa hè.

- Giúp trẻ phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ mô tả thời tiết mùa hè.

1.3. Về thái độ:

+ **MT76:** Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao:

- Trẻ biết phân công việc cho các thành viên trong nhóm chơi rõ ràng và hoàn thiện vai chơi của mình

- Trẻ biết cách xây dựng mô hình ngôi nhà, vườn ra, vườn cây vườn hoa của bé

+ **MT88:** Phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra - (CS 27). Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn):

- Hai bạn tranh nhau đồ chơi thì chúng ta phải làm gì?

+ Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động

+ Vui chơi đoàn kết, biết cổ vũ bạn trong khi chơi trò chơi...

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí chủ đề sinh động theo hướng mở

- Trang trí ảnh theo chủ đề

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh về một số hoạt động theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề

- Giấy khổ A4, sách tập tạo hình

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy vẽ, bút màu, sáp màu, màu nước, keo dẻo

- Sách tạo hình, sách bé làm quen với toán

- Sách giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội

- Sách làm quen với chữ cái

- Dụng cụ âm nhạc, đàn Organ
- Xắc xô, xúc sắc, trống lắc
- Đồ dùng phục vụ 5 góc...
- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp
- Góc thiên nhiên trồng cây đa dạng phong phú
- Có đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trải nghiệm
- Góc tuyên truyền cha mẹ học sinh

III. Kế hoạch giáo dục

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề: Nước và một số hiện tượng tự nhiên	Nước (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)	Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2026)	Mùa hè của bé (Thực hiện: 2 tuần từ ngày 30/03/2026 đến ngày 10/04/2026)	Mùa hè của bé (Thực hiện: 2 tuần từ ngày 30/03/2026 đến ngày 10/04/2026)	
Đón trẻ, trò chuyện	Cô đón trẻ vào lớp cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân và trò chuyện với trẻ: + MT17: Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mệt mỏi, đau, mẩn ngứa, buồn nôn...) - (CS 15). Thực hiện các yêu cầu giữ vệ sinh cá nhân, đồ dùng và môi trường sống gần gũi (CS 12). <i>Đeo khẩu trang khi ra đường, hoặc khi đến chỗ đông người, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, không khạc nhổ bừa bãi, vứt khẩu trang đã dùng đúng nơi quy định, khi bị ho hoặc hắt hơi biết dùng tay áo, khẩu trang hoặc khăn vải để phòng tránh dịch bệnh:</i> - Cô trò chuyện với trẻ về thói quen vệ sinh buổi sáng, buổi tối: - Con thường đánh răng vào lúc nào? + MT42: Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - (CS 48). - Xác định giờ đúng trên đồng hồ - (CS 49): - Con có biết mùa này là mùa gì ko? - Thời tiết mùa hè như thế nào? - Con có biết hôm nay là thứ mấy ko?				

	+ MT88: Phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra - (CS 27). Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn): - Hai bạn tranh nhau đồ chơi thì chúng ta phải làm gì?	
Thể dục sáng	- Tập theo băng bài tập tháng 03. Tập với bài: Dậy đi thôi a. Mục đích- yêu cầu: * Kiến thức: Trẻ biết động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc... * Kỹ năng: - Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập thể dục sáng đều, đúng động tác - Trẻ tập khởi động theo bài chào bình minh *Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động b.Chuẩn bị: - Băng bài tập tháng 03: Dậy đi thôi - Sân tập bằng, phẳng, rộng, sạch c.Tiến hành: *Khởi động: - Khởi động các khớp nhẹ nhàng theo nhạc *Trọng động: Tuần 1 -ĐT hô hấp : Thổi nơ   - ĐT tay – vai 4: Đánh chéo 2 tay ra phía trước- sau:      - ĐT lưng – bụng 4: Cúi về trước, ngửa ra sau      - ĐT chân 4 : Nâng cao chân, gập gối    - ĐT bật: Bật tách, khép chân    Tuần 2 - ĐT hô hấp: Hít thở sâu từ từ  	

- ĐT tay – vai 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao



- ĐT lưng – bụng 5: Quay người sang bên



- ĐT chân 1: Đứng khuyu gối



-ĐT bật: Bật tiến, lùi

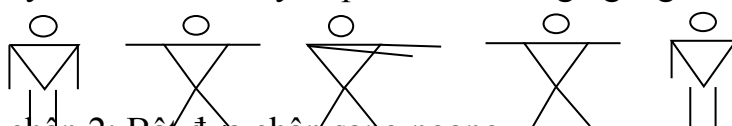


Tuần 3

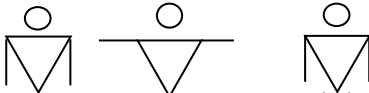
-ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu



-ĐT tay – vai 2: Đưa tay ra phía trước-sang ngang:



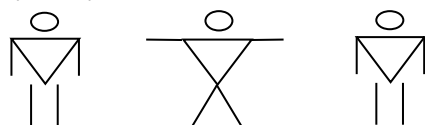
- ĐT chân 2: Bật đưa chân sang ngang



- ĐT lưng – bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên



- ĐT bật: Bật tiến lùi

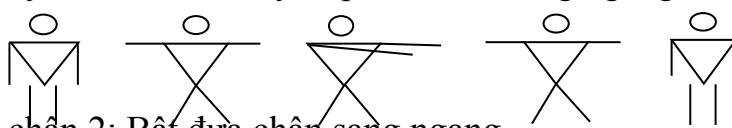


Tuần 4

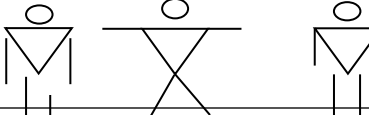
-ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu

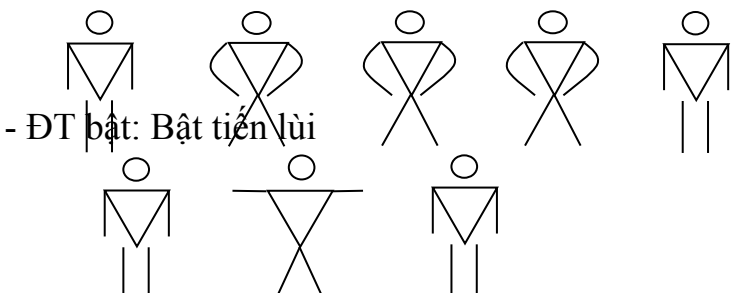
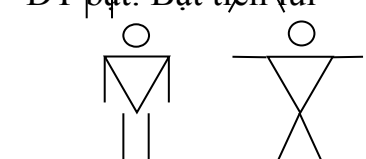


-ĐT tay – vai 2: Đưa tay ra phía trước-sang ngang:



- ĐT chân 2: Bật đưa chân sang ngang



	- ĐT lưng – bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên  - ĐT bật: Bật tiến lùi  Hồi tĩnh: thả lỏng người nhẹ nhàng theo nhạc					
Hoạt động học	Thứ 2	*Âm nhạc: -Vỗ tay theo tiết tấu nhanh: “ Cho tôi đi làm mưa với” (TT) NH: Mưa rơi (Dân ca Khơ-Mú) TC: Ai nhanh nhất	*Tạo hình: - Cắt dán bầu trời ban đêm (ĐT)	*Tạo hình - Làm điều (Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP)	*Âm nhạc Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	
	Thứ 3	LQVCC + Trò chơi với CC: p, q	LQVCC + Tập tô, đồ chữ cái: p, q	*LQVCC: + LQVCC: g, y	*LQVCC: + Trò chơi với CC: g,y	
	Thứ 4	PTTC và KNXH + Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật.	*LQVTPVH Thơ: Cầu vồng	PTTC và KNXH + Dạy trẻ sử dụng tiết kiệm nước sạch ...	*LQVTPVH Truyện: Giọt nước tí xíu	
	Thứ 5	* PTVĐ : Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - TC: Đếm tiếp	* PTVĐ : - Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m) TC: Bật qua suối nhỏ:	* PTVĐ : Bò theo đường đích đắ - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay	* PTVĐ : - Bật xa 50 cm - TC: Chuyển bóng	
	Thứ 6	*LQVT:	*KPKH:	*LQVT:	*KPKH:	

		- Đo các đối tượng có kích thước khác nhau bằng một đơn vị đo	- Khám phá gió (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E</i>)	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	+ Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết mùa hè...	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	-QSCMĐ: Đạo chơi ngoài trời, quan sát cảnh vật quanh sân -TCDG: Mèo đuổi chuột -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: QS luống rau hẹ -TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: QS sự thay đổi của hạt đỗ xanh đã gieo -TCDG: Mèo đuổi chuột -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: Quan sát cây hoa hồng, cây hoa cúc -TCDG: Trồng nụ, trồng hoa -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	
	Thứ 3	-QSCMĐ: QS cây xoài, cây lộc vùng -TCDG: Mèo đuổi chuột -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: Thí nghiệm gieo hạt đỗ xanh -TCDG: Kéo co -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên	- QSCMĐ: Luống cà chua - TCDG: Mèo đuổi chuột - CTD : ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, chơi với các nguyên vật liệu thiên	-QSCMĐ: QS cây xoài - TCVĐ :Trời mưa -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật	

			nhiên để tạo ra đồ chơi...	nhiên để tạo ra đồ chơi	liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	
Thứ 4	QSCMĐ: Thí nghiệm một số trạng thái của nước -TCVĐ: Ròng rần lên mây -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: Thí nghiệm thả vật chìm, vật nổi -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ:Thí nghiệm sự bay hơi của nước -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: QS cây hoa hồng, cây hoa bông -TCDG: Mèo đuổi chuột -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...		
Thứ 5	-QSCMĐ: Quan sát cây khế, cây ổi -TCVĐ: Trời mưa -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ: Đạo chơi ngoài trời, QS cảnh vật quanh sân -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: QS cây phượng vĩ, cây lộc vừng -TCVĐ: Trời mưa -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: Cây xoài, cây nhãn -TCDG: Mèo đuổi chuột -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để		

					tạo ra đồ chơi...	
	Thứ 6	-QSCMĐ: QS cây phượng vĩ, cây xoài -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: Cây bưởi, cây na -TCDG: Kéo co -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ: Đạo chơi ngoài trời, QS cảnh vật quanh sân -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	-QSCMĐ: QS cây hoa chuối ngọc -TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 5		Tham quan trải nghiệm cánh đồng lúa			
Hoạt động góc	1. Góc chơi phân vai: T1: Chơi bán hàng nước giải khát T2: Chơi nấu ăn, bán hàng T3: Chơi cửa hàng bán hoa T4: Chơi cửa hàng bán nước giải khát a. Mục đích yêu cầu: - Trẻ thể hiện được công việc của các vai chơi - Trẻ chú ý lắng nghe, trao đổi với bạn về vai chơi - Trẻ biết nhiệm vụ của góc chơi, vai chơi, biết thỏa thuận chơi, phân vai chơi... - Trẻ thể hiện được vai chơi, trò chuyện trao đổi với bạn chơi - Trẻ vui chơi đoàn kết - Trẻ biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với vai chơi b. Chuẩn bị:					

	- Đồ chơi nấu ăn, các loại rau củ quả, hoa quả, cây hoa, cây xanh, nước giải khát,.... c. Dự kiến chơi: - Cô trò chuyện với trẻ về những đồ chơi trong lớp. Cô cho trẻ chọn và về góc chơi theo ý thích của trẻ : - Cô trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi : - Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau 2. Góc xây dựng: T1: Xây mô hình ao cá T2: Xây mô hình công viên nước T3: Xây mô hình công viên xanh T4: Xây mô hình công viên xanh a. Mục đích yêu cầu: + MT76: Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao: - Trẻ biết phân công việc cho các thành viên trong nhóm chơi rõ ràng và hoàn thiện vai chơi của mình - Trẻ biết cách xây dựng mô hình ngôi nhà, ao cá, vườn cây, vườn hoa của bé - Trẻ tự phân công vai chơi và phối hợp với nhau trong khi chơi b. Chuẩn bị: - Nút xếp hình, cây hoa, cây xanh, gạch xây dựng, trang phục.... c. Dự kiến chơi: - Cô trò chuyện với trẻ về những đồ chơi trong lớp. Cô cho trẻ chọn và về góc chơi theo ý thích của trẻ : - Các bác dự định xây công trình gì ? - Các bác dự định dùng những vật liệu nào ?... + Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau 3. Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh có nội dung trong chủ đề; - Làm sách về một số hiện tượng thời tiết... - Xem tranh ảnh một số hiện tượng thời tiết... a. Mục đích yêu cầu: + MT62: Đóng được vai của nhân vật trong truyện. <i>Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi</i> - Trẻ trả lời được nội dung tranh ảnh trong chủ đề
--	--

- Trẻ kể lại được nội dung của bức tranh hoặc câu truyện trẻ được xem

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về một số một số hiện tượng thời tiết.....

c. Dự kiến chơi:

- Các bác đang xem gì thế?

- Bác hãy kể cho tôi nghe những điều bác đã biết về bức tranh mà con đã được xem.

+ Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau

4. Góc âm nhạc:

Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát múa, vận động một số bài hát có nội dung trong chủ đề

a. Mục đích yêu cầu:

+ **MT97: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng hát và vận động theo nhạc

- Trẻ biết vận động, múa một số động tác đơn giản phù hợp với bài hát.

b. Chuẩn bị:

- Xắc xô, phách tre, xoong loan...

c. Dự kiến chơi:

- Các bác đang múa/ hát bài gì?

- Bác dùng nhạc cụ gì cho bài hát của mình?

- Các bác sẽ mời ai đến xem các bác biểu diễn?...

+ Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau

5. Góc tạo hình:

- Vẽ, nặn, xé dán tranh về một số hiện tượng tự nhiên

- Vẽ tranh trời mưa

- Vẽ ,xé dán tranh bầu trời ban đêm

a. Mục đích yêu cầu:

+ **MT99: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:** Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối:

- Trẻ biết phân bổ bố cục tranh, tô màu sáng tạo

- Trẻ có kỹ năng vẽ, xé dán, nặn để tạo ra sản phẩm

b. Chuẩn bị:

	- Keo kéo, giấy màu, giấy vẽ, bút sáp.... c. Dự kiến chơi: - Các bác vẽ gì thế? - Để bức tranh thêm đẹp các bác sẽ làm thế nào? - Sau khi vẽ xong các bác sẽ để những bức tranh này ở đâu?... + Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau 6. Góc thiên nhiên: - Thả vật chìm, nổi - Đong, đếm nước - Chăm sóc cây xanh a. Mục đích yêu cầu: + Trẻ yêu môi trường thiên nhiên, biết chăm sóc cây, hoa... + MT25: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển: - Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh - Trẻ biết yêu quý, bảo vệ cây xanh, môi trường thiên nhiên b. Chuẩn bị: - Dụng cụ chăm sóc cây c. Dự kiến chơi: - Các bác đang chơi gì thế? - Các bác cần những dụng cụ nào để chăm sóc cây xanh ?... + Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau *Nhận xét, kết thúc: - Đến cuối giờ chơi cô cho trẻ tham quan các góc chơi, cô để trẻ ở góc chơi đó tự giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình dựa theo các câu hỏi gợi ý của cô - Kết thúc chơi ở góc xây dựng - GD trẻ giữ gìn môi trường trong sạch và mát mẻ - cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định sau khi chơi
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	Trẻ biết: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.

	- Trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Ăn nhiều loại thức ăn, không uống nước lã, quả vật ngoài đường... - Trẻ biết giúp đỡ cô giáo kê bàn ăn và kê sạp để ngủ				
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	*Hướng dẫn trò chơi :Trò chơi: Ai biết bảo vệ cơ thể	- Hướng dẫn trò chơi mới: TC: Bỏ rác vào thùng	Ôn: <i>Bò theo đường đích dắc - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay...</i>
	Thứ 3	- HDTC mới: Trời mưa.	Chơi trò chơi: Ai biết bảo vệ cơ thể	- Chơi trò chơi: bỏ rác vào thùng	Ôn nhận biết các chữ cái đã học dưới dạng trò chơi
	Thứ 4	- Chơi trò chơi trời mưa	Ôn: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	Ôn: Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5 m)...	- Ôn luyện, Đo các đối tượng có kích thước khác nhau bằng một đơn vị đo
	Thứ 5	- Nghe,đọc một số bài thơ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề	Tập kể chuyện sáng tạo một số câu chuyện đã biết	Chơi trò chơi: Chinh hờ theo yêu cầu...	Ôn: <i>Bật xa 50 cm...</i>
	Thứ 6	*Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần			

Thiên Trường, ngày 13 tháng 3 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Thanh Hương

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ, LỚP 5 - 6TA3

Chủ đề: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu:

1.1. Về kiến thức:

+ **MT42:** Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự (CS 48). Xác định giờ đúng trên đồng hồ (CS 49):

- Cô trò chuyện với trẻ về những việc trẻ đã làm vào hôm qua, hôm nay và dự định làm vào ngày mai.

+ **MT42:** - Xác định giờ đúng trên đồng hồ - (CS 49):

- Trẻ biết chỉnh đồng hồ theo yêu cầu của cô.

+ **MT23:** Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên - (CS 50). Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...:

- Trẻ nêu lên được một số đặc điểm thời tiết trong ngày, nhận ra được những điểm nổi bật rõ nét của cảnh vật quanh sân...

- Trẻ nêu lên được một số đặc điểm thời tiết trong ngày, nhận ra được những điểm nổi bật rõ nét của cây hoa hồng, cây hoa bóng...

- Trẻ nêu lên được một số đặc điểm thời tiết trong ngày, nhận ra được những điểm nổi bật rõ nét của cây xoài và cây vú sữa

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ích lợi của cây xoài, cây mít, biết cây na, là loại cây ăn quả, chứa nhiều vitamin...

+ **MT93:** Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường - (CS 23):

- Trẻ nhận biết được các đồ dùng sử dụng bằng điện như: Tủ lạnh, máy giặt, tivi, bóng điện

- Trẻ biết lợi ích và tác hại và sự nguy hiểm của điện đối với con người

- Trẻ hiểu được cách phòng tránh điện giật

+ **MT24:** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét ***nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm...*** và thảo luận về đặc điểm của đối tượng:

- Trẻ nhận ra được các trạng thái của nước: thể rắn, thể lỏng, thể khí.

- Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản giữa nước sạch, không khí, ánh sáng đối với môi trường sống

+ **MT107:** Tò mò, thích tìm hiểu sự vật hiện tượng - (CS 64):

- Trẻ quan sát nhận xét cánh đồng lúa ở quê hương mình có đặc điểm gì ? Những cây lúa như thế nào? Môi trường sống. Để có cánh đồng lúa xanh tốt như thế bác

nông dân vất vả ra sao, đây là sản phẩm quê hương mình, biết chơi trò chơi thành thạo.

+ **MT61:** Kể chuyện theo cách riêng - (CS 35). Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.:

- Trẻ hiểu nội dung chính, biết sáng tạo câu chuyện dựa trên tranh gợi ý và đặt tên cho truyện.

+ **MT26:** Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận **về đối tượng**. - Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn - (CS 53):

- Trẻ biết được một số hiện tượng tự nhiên trong ngày

- Biết được lợi ích tác hại của thời tiết , hiện tượng tự nhiên đối với cuộc sống con người

-Trẻ biết gió là 1 hiện tượng tự nhiên, biết một số đặc điểm của gió thông qua các hoạt động thí nghiệm, khám phá hướng gió, tiếng gió. Biết tên gọi về gió tự nhiên, gió nhân tạo .. Biết một số thiết bị điện tạo ra gió (quạt, điều hòa..), hoạt động nhờ gió (chong chóng, dù, điều...) và cách hoạt động của chúng. (S)

- Trẻ biết sử dụng 1 số dụng cụ, nguyên vật liệu để khám phá, tạo ra sản phẩm hoạt động nhờ gió: Điều, quạt giấy, chong chóng... (T)

- Trẻ biết thiết kế quy trình các bước làm điều, quạt giấy, chong chóng.(E)

- Trẻ đếm số lượng, hình dạng, đo lường, định hướng không gian. (M)

+ **MT68:** Nhận biết, gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS 38). Nghe và nhận ra âm giống nhau trong tiếng-(CS 39):

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng được những chữ cái đã biết qua tên đồ dùng , đồ chơi, tên góc...trong lớp

- Trẻ nhận biết, phân biệt được: **p,q,g, y**; nhận ra : **p,q,g, y** có trong từ

+**MT93:** Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường - (CS 23):Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn

- Trẻ biết những nguy cơ gây điện giật: thò tay vào ổ điện, chơi gần đường dây điện, tay ướt cầm điện...và cách phòng tránh điện giật.

- Biết được hành vi nên làm và không nên làm khi sử dụng nước

- Trẻ biết sử dụng nước một cách hợp lý, hiểu được nước rất cần thiết đối với con người trong cuộc sống, thực vật, động vật, trong sản xuất.

+ **MT42:** Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.

- Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - (CS 48). Xác định giờ đúng trên đồng hồ - (CS 49). Khả năng nhận biết số, vị trí kim dài/ngắn.

- Trẻ biết được giờ theo đồng hồ và chỉnh được giờ theo yêu cầu của cô giáo

+ **MT24:** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét ***nước, thời tiết, đặc trưng các mùa trong năm...*** và thảo luận về đặc điểm của đối tượng:

- Trẻ biết một số đặc điểm thời tiết, cảnh vật và sinh hoạt của con người trong mùa hè.

- Trẻ biết chọn trang phục phù hợp thời tiết mùa hè.

1.2. Về kỹ năng:

+ **MT25:** Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển:

- Trẻ làm thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây tưới nước và không tưới nước, theo dõi và so sánh sự phát triển...

- Trẻ biết những miếng xốp, quả bóng...nổi trên mặt nước nên được gọi chung là những vật nổi; những viên sỏi, hạt gạo...chìm xuống dưới nước nên được gọi chung là vật chìm

- Trẻ nêu được dự đoán của mình về một số hiện tượng sắp xảy ra, giải thích được dự đoán của mình về nguyên nhân của hiện tượng nước bốc hơi...

+ **MT17:** Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.

- Cô trò chuyện với trẻ về thói quen vệ sinh buổi sáng, buổi tối:

- Con thường đánh răng vào lúc nào?

- Biết cách mặc trang phục phù hợp với đặc điểm thời tiết trong ngày ...

+ **MT97: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

- Trẻ biết cùng cô vận động minh họa bài: “Bé yêu biển lắm”

+**MT95:** Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cảm xúc theo lời bài hát.

+ **MT3:** Kiểm soát được vận động: ***Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh:***

- Trẻ tập biết nghe nhạc, tập đúng nhịp BTPTC

- Biết lắng nghe hiệu lệnh của cô

- Trẻ đứng ở vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh xuất phát trẻ chạy chậm, được khoảng 5 m thì cô hô khẩu lệnh cho trẻ chạy nhanh lên; trẻ chạy nhanh 4-5m, cô ra khẩu lệnh cho trẻ chạy chậm lại, rồi dừng hẳn

- Trẻ biết thay đổi tốc độ chạy khi có hiệu lệnh của cô

+ **MT39:** Đo độ dài, dung tích của đối tượng bằng đơn vị đo ước lệ - (CS 44). Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đo và so sánh, nói kết quả.:

- Luyện kỹ năng đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo
- Trẻ biết phối hợp với nhau để hoàn thành nhiệm vụ, hứng thú tham gia các hoạt động đo.

+ **MT69:** Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình. Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết” - (CS 40). Bắt chước hành vi “viết” - (CS 41):

- Trẻ có kỹ năng đồ các chữ cái “**p,q**” viết thường trùng khít lên các nét chấm mờ.
- Trẻ đồ chữ cái “**p,q**” đều, rõ nét.
- Trẻ ngồi đúng tư thế khi đồ: lưng thẳng, đầu không cúi sát xuống vở.
- Trẻ cầm bút đúng: ngón tay cái và ngón trỏ ở trên, ngón ở dưới đỡ bút.

+ **MT99:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:* Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối:

- Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học: cắt, dán... phối hợp những nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành bức tranh bầu trời ban đêm, bố cục hợp lý...

+ **MT60:** Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:*

- Rèn khả năng tư duy, ghi nhớ, trả lời câu hỏi mạch lạc cho trẻ
- Trẻ biết đọc thơ diễn cảm, biết thể hiện một số động tác minh họa phù hợp...

+ **MT4:** Phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5 m):

- Trẻ tập biết nghe nhạc, tập đúng nhịp BTPTC
- Trẻ biết cầm túi cát bằng 2 tay, đưa cao lên đầu, hơi gập tay, dùng sức để ném xa về phía trước và trúng đích
- Trẻ biết cầm túi cát bằng 2 tay, đưa cao lên đầu, hơi gập tay, dùng sức để ném xa về phía trước và trúng đích

+ **MT5:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: *Bò theo đường đích dắc - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay:*

- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi bò, giữ thăng bằng khi nhảy và ném xa được bằng 2 tay

+ **MT103:** Tạo ra sản phẩm tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó - (CS61). *Có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:*

- Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm: thảo luận, phối hợp phân công nhiệm vụ, phản biện...

- Có kỹ năng quan sát, đánh giá, ghi chép và lựa chọn và sử dụng nguyên liệu phù hợp.
- Phát triển tư duy, khả năng tưởng tượng, sáng tạo, khéo léo khi thiết kế mô hình con diều
- Trẻ có kỹ năng gấp giấy, cắt, dán hồ, buộc dây
- + **MT39:** Đo độ dài, dung tích của đối tượng bằng đơn vị đo ước lệ - (CS 44). Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả:
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý, so sánh.
- Rèn thao tác đo độ dài của vật
- + **MT58:** Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,...
- Trẻ sử dụng được những câu đơn, câu ghép nói về thời tiết mùa hè
- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát, nhận xét dấu hiệu đặc trưng thời tiết mùa hè.
- Giúp trẻ phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ mô tả thời tiết mùa hè.
- + **MT102:** Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện....
- Trẻ thuộc các bài hát, bài thơ...trong chủ đề
- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích;
- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn
- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát; có kỹ năng vận động một số bài hát; đọc thơ diễn cảm...
- + **MT62:** Đóng được vai của nhân vật trong truyện. ***Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:***
- Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc, nói đủ câu, ghi nhớ một số lời đối thoại.
- Trẻ bắt chước được một số giọng điệu của nhân vật đơn giản.
- + **MT7:** ***Rèn luyện và phát triển sức mạnh cơ bắp của đôi chân cũng như sự phối hợp sức mạnh của toàn thân, phát triển khả năng giữ thăng bằng trong vận động: Bật xa 50 cm***
- Trẻ tập biết nghe nhạc, tập đúng nhịp BTPTC
- Biết lắng nghe hiệu lệnh của cô
- Trẻ biết tạo đà nhảy: 2 tay đưa ra phía trước, lẳng nhẹ xuống dưới, ra sau đồng thời gối hơi khuỵu, hơi cúi người về phía trước, nhún 2 chân bật qua vạch đối diện, tay hất ra trước, khi chạm đất gối hơi khuỵu, khi bật chân không chạm vạch, người giữ được thăng bằng.

1.3. Về thái độ:

+ **MT76:** Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao:

- Trẻ biết phân công việc cho các thành viên trong nhóm chơi rõ ràng và hoàn thiện vai chơi của mình

- Trẻ biết cách xây dựng mô hình ngôi nhà, vườn ra, vườn cây vườn hoa của bé

+ **MT88:** Phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra - (CS 27). Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn):

- Hai bạn tranh nhau đồ chơi thì chúng ta phải làm gì?

+ Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động

+ Vui chơi đoàn kết, biết cổ vũ bạn trong khi chơi trò chơi...

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí chủ đề sinh động theo hướng mở

- Trang trí ảnh theo chủ đề

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh về một số hoạt động theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề

- Giấy khổ A4, sách tập tạo hình

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy vẽ, bút màu, sáp màu, màu nước, keo dẻo

- Sách tạo hình, sách bé làm quen với toán

- Sách giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội

- Sách làm quen với chữ cái

- Dụng cụ âm nhạc, đàn Organ

- Xắc xô, xúc sắc, trống lắc

- Đồ dùng phục vụ 5 góc...

- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh, sạch, đẹp

- Góc thiên nhiên trồng cây đa dạng phong phú

- Có đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trải nghiệm

- Góc tuyên truyền cha mẹ học sinh

III. Kế hoạch giáo dục

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
------------------	---------------	---------------	---------------	---------------	--------------

Chủ đề: Nước và một số hiện tượng tự nhiên	Nước (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)	Thời tiết và một số hiện tượng tự nhiên (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2026)	Mùa hè của bé (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 30/03/2026 đến ngày 3/03/2026)	Mùa hè của bé (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 6/04/2026 đến ngày 10/04/2026)	
Đón trẻ, trò chuyện	Cô đón trẻ vào lớp cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân và trò chuyện với trẻ: + MT17: Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Cô trò chuyện với trẻ về thói quen vệ sinh buổi sáng, buổi tối: - Con thường đánh răng vào lúc nào? + MT42: Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - (CS 48). - Con có biết mùa này là mùa gì ko? - Con có biết hôm nay là thứ mấy ko? - Thời tiết mùa hè như thế nào?				
Thể dục sáng	- Tập theo băng bài tập tháng 03. Tập với bài: Dậy đi thôi a. Mục đích- yêu cầu: * Kiến thức: Trẻ biết động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc... * Kỹ năng: - Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập thể dục sáng đều, đúng động tác - Trẻ tập khởi động theo bài chào bình minh * Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động b. Chuẩn bị: - Băng bài tập tháng 03: Dậy đi thôi - Sân tập bằng, phẳng, rộng, sạch c. Tiến hành: * Khởi động: - Khởi động các khớp nhẹ nhàng theo nhạc * Trọng động: Tuần 1				

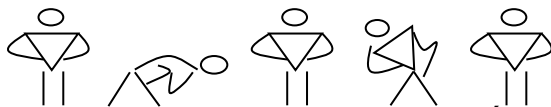
-ĐT hô hấp : Thổi nơ



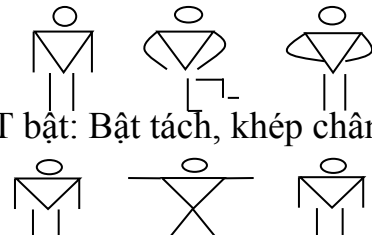
- ĐT tay – vai 4: Đánh chéo 2 tay ra phía trước- sau:



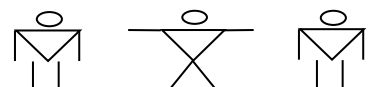
- ĐT lưng – bụng 4: Cúi về trước, ngửa ra sau



- ĐT chân 4 : Nâng cao chân, gập gối

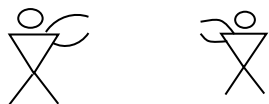


- ĐT bật: Bật tách, khép chân

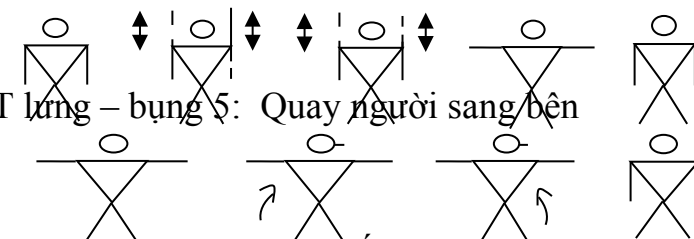


Tuần 2

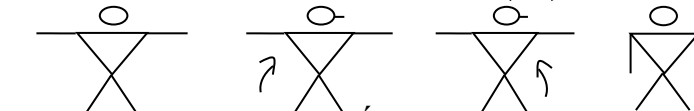
- ĐT hô hấp: Hít thở sâu từ từ



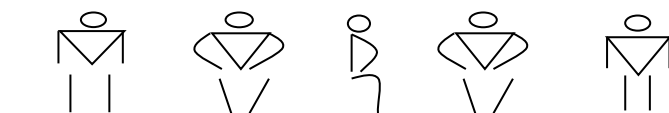
- ĐT tay – vai 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao



- ĐT lưng – bụng 5: Quay người sang bên



- ĐT chân 1: Đứng khuyu gối



-ĐT bật: Bật tiến, lùi

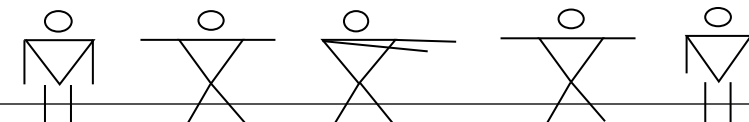


Tuần 3

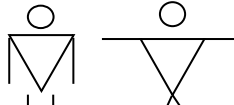
-ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu



-ĐT tay – vai 2: Đưa tay ra phía trước-sang ngang:



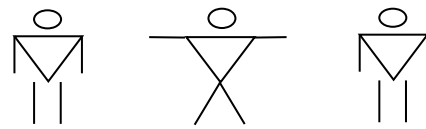
-ĐT chân 2: Bật đưa chân sang ngang



-ĐT lưng – bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên



-ĐT bật: Bật tiến lùi



Tuần 4

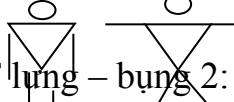
-ĐT hô hấp : Còi tàu tu tu



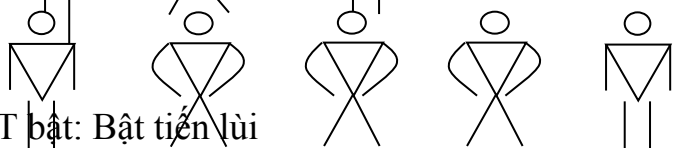
-ĐT tay – vai 2: Đưa tay ra phía trước-sang ngang:



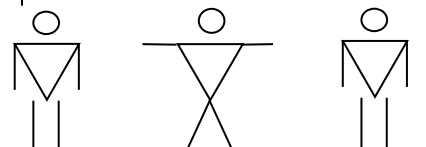
-ĐT chân 2: Bật đưa chân sang ngang



-ĐT lưng – bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên



-ĐT bật: Bật tiến lùi



Hội tĩnh: thả lỏng người nhẹ nhàng theo nhạc

Hoạt động học	Thứ 2	*LQVCC - Trò chơi với chữ cái p,q	*LQVCC Tập tô, đồ chữ cái p,q	*LQVCC - Làm quen với chữ cái g,y	*LQVCC - Trò chơi với chữ cái g,y	
	Thứ 3	*LQVT Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	*KPxH Khám phá gió ((Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E)	*LQVT Đo các đối tượng có kích thước khác nhau bằng một đơn vị đo	*KPKH Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết mùa hè	

	Thứ 4	*Âm nhạc: - Vận động minh họa: Bé yêu biển lắm (TT) Nghe hát: Mưa rơi (Dân ca Khơ mú) TC: Khiêu vũ với bóng	*TAO HÌNH Làm điều ((<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP</i>) EDP)	*ÂM NHẠC - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: “Nước và một số hiện tượng tự nhiên”	*TAO HÌNH Nặn cầu vòng(M)	
	Thứ 5	*PTTC – XH Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật.	*LQVTPVH + Thơ: Cầu vòng- Nhược Thủy	*PTTCKN XH Dạy trẻ sử dụng tiết kiệm nước sạch ...	*LQVTP VH + Truyện: Cô con Út của ông Mặt Trời	
	Thứ 6	*PTVĐ -VĐCB: <i>Bò theo đường đích dắt- Nhảy lò cò- Ném xa bằng 2 tay</i> -TCVĐ: Tung bóng	*PTVĐ VĐCB: + <i>Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</i> TCVĐ: Chuyển bóng	*PTVĐ VĐCB: Ném trúng đích đứng(xa 2m x cao 1,5 m) TCVĐ: Chạy tiếp cò	*PTVĐ -VĐCB: <i>Bật xa 50 cm</i> - TCVĐ : Đếm tiếp	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	QSCMĐ : Thả vật chìm, vật nổi TCVĐ: Rồng rắn lên mây Chơi tự do: Phấn, lá, sỏi, cát nước, đồ chơi NT	- QSCMĐ: Thử nghiệm gieo hạt đỗ - TCDG: Kéo co CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên	QSCMĐ: Sự bay hơi của nước TCDG: Rồng rắn lên mây CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên	- QSCMĐ: Thử nghiệm gieo hạt đỗ - TCDG: Kéo co CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các	

			nhiên để tạo ra đồ chơi...	vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	
Thứ 3	QSCMĐ : Cây vú sữa và cây xoài TCVĐ : Mưa to, mưa nhỏ CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ Quan sát sự thay đổi của cây mít, cây na - TCDG: Bịt mắt bắt dê CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ : Cây vú sữa và cây xoài TCVĐ : Mưa to, mưa nhỏ CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	- QSCMĐ: QS cây hoa hồng, cây hoa hồng -TCDG: Kéo co CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...o co		
Thứ 4	- QSCMĐ: Thí nghiệm sự hòa tan của nước -TCDG: Kéo co -CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ: Thả vật chìm, vật nổi -TCDG: Mưa to, CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...mưa nhỏ	- QSCMĐ: Thí nghiệm sự bốc hơi của nước -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên	QSCMĐ: Cây phượng vĩ, cây xoài TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ CTD: ĐCNT,vẽ nguyệt ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật		

				nhiên để tạo ra đồ chơi...	liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	
Thứ 5	QSCMĐ : Tham quan vườn thuốc nam TCVĐ: Chạy tiếp cờ -CTD: ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	Dạo chơi quan sát cảnh vật quanh sân -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...ura nhỏ	Dạo chơi, Quan sát cảnh vật quanh sân TCVĐ: Chạy tiếp cờ CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	- Dạo chơi ngoài trời, quan sát cảnh vật quanh sân - TCDG: Bịt mắt bắt dê - C CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...TD:		
Thứ 6	- QSCMĐ : Đài phun nước - TCDG: Thả đĩa ba ba -CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QCMĐ: Sự nảy mầm của hạt đỗ - TCVĐ: Chuyền bóng CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	QSCMĐ: Sự kỳ diệu của nước TCDG: Rồng rắn lên mây CTD: ĐCNT,vẽ nguệch ngoạc trên sân,phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi...	- QCMĐ: Sự nảy mầm của hạt đỗ - TCVĐ: Chuyền bóng - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, phần, nguyên liệu thiên nhiên		

Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 5		Tham quan trải nghiệm cánh đồng lúa			
Hoạt động góc	1. Góc chơi phân vai: T1: Chơi bán hàng nước giải khát T2: Chơi nấu ăn, bán hàng T3: Chơi cửa hàng bán hoa T4: Chơi cửa hàng bán nước giải khát a. Mục đích yêu cầu: - Trẻ thể hiện được công việc của các vai chơi - Trẻ chú ý lắng nghe, trao đổi với bạn về vai chơi - Trẻ biết nhiệm vụ của góc chơi, vai chơi, biết thỏa thuận chơi, phân vai chơi... - Trẻ thể hiện được vai chơi, trò chuyện trao đổi với bạn chơi - Trẻ vui chơi đoàn kết - Trẻ biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với vai chơi b. Chuẩn bị: - Đồ chơi nấu ăn, các loại rau củ quả, hoa quả, cây hoa, cây xanh..... c. Dự kiến chơi: - Cô trò chuyện với trẻ về những đồ chơi trong lớp. Cô cho trẻ chọn và về góc chơi theo ý thích của trẻ : - Cô trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi : - Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau 2. Góc xây dựng: T1: Xây mô hình ao cá T2: Xây mô hình công viên nước T3: Xây mô hình công viên xanh T4: Xây mô hình công viên xanh a. Mục đích yêu cầu: + MT76: Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao: - Trẻ biết phân công việc cho các thành viên trong nhóm chơi rõ ràng và hoàn thiện vai chơi của mình					

- Trẻ biết cách xây dựng mô hình ngôi nhà, vườn ra, vườn cây vườn hoa của bé

- Trẻ tự phân công vai chơi và phối hợp với nhau trong khi chơi

b. Chuẩn bị:

- Nút xếp hình, cây hoa, cây xanh, gạch xây dựng, trang phục....

c. Dự kiến chơi:

- Cô trò chuyện với trẻ về những đồ chơi trong lớp. Cô cho trẻ chọn và về góc chơi theo ý thích của trẻ :

- Các bác dự định xây công trình gì ?

- Các bác dự định dùng những vật liệu nào ?...

+ Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau

3. Góc sách truyện:

- Xem tranh ảnh có nội dung trong chủ đề;

- Làm sách về một số hiện tượng thời tiết...

- Xem tranh ảnh một số hiện tượng thời tiết...

a. Mục đích yêu cầu:

+ **MT62:** Đóng được vai của nhân vật trong truyện. *Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:*

- Trẻ trả lời được nội dung tranh ảnh trong chủ đề

- Trẻ kể lại được nội dung của bức tranh hoặc câu truyện trẻ xem

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về một số hiện tượng thời tiết.....

c. Dự kiến chơi:

- Các bác đang xem gì thế?

- Bác hãy kể cho tôi nghe những điều bác đã biết về ngôi nhà của mình...?

+ Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau

4. Góc âm nhạc:

Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát múa, vận động một số bài hát có nội dung trong chủ đề

a. Mục đích yêu cầu:

+ **MT97:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:* Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng hát và vận động theo nhạc

- Trẻ biết vận động, múa một số động tác đơn giản

+ MT102: Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. Thể hiện cảm xúc tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện: - Trẻ tự sáng tạo của bản thân khi tham gia các hoạt động nghệ thuật, đọc thơ kể chuyện b. Chuẩn bị: - Xắc xô, phách tre, mõ... c. Dự kiến chơi: - Các bác đang múa/ hát bài gì? - Bác dùng nhạc cụ gì cho bài hát của mình? - Các bác sẽ mời ai đến xem các bác biểu diễn?... + Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau 5. Góc tạo hình: - Vẽ thuyền trên biển - Cắt dán bầu trời ban đêm - Nặn cầu vồng - Gấp diều a. Mục đích yêu cầu: + MT99: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối: - Trẻ biết phân bố bố cục tranh, tô màu sáng tạo - Trẻ có kỹ năng vẽ, xé dán, nặn để tạo ra sản phẩm - Trẻ vui chơi đoàn kết b. Chuẩn bị: - Keo kéo, giấy màu, giấy vẽ, bút sáp.... c. Dự kiến chơi: - Các bác vẽ gì thế? - Để bức tranh thêm đẹp các bác sẽ làm thế nào? - Sau khi vẽ xong các bác sẽ để những bức tranh này ở đâu?... + Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau 6. Góc thiên nhiên: - Đóng, đếm nước - Thả vật chìm, nổi...

	- Chăm sóc cây xanh... a. Mục đích yêu cầu: + Trẻ yêu môi trường thiên nhiên, biết chăm sóc cây, hoa... + MT25: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển: - Trẻ biết cách chăm sóc cây xanh - Trẻ biết yêu quý, bảo vệ cây xanh, môi trường thiên nhiên b. Chuẩn bị: - Dụng cụ chăm sóc cây c. Dự kiến chơi: - Các bác đang chơi gì thế? - Các bác cần những dụng cụ nào để chăm sóc cây xanh ?... + Cô gợi ý, giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau *Nhận xét, kết thúc: - Đến cuối giờ chơi cô cho trẻ tham quan các góc chơi, cô để trẻ ở góc chơi đó tự giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình dựa theo các câu hỏi gợi ý của cô - Kết thúc chơi ở góc xây dựng - GD trẻ giữ gìn môi trường trong sạch và mát mẻ - cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định sau khi chơi					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	Trẻ biết: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. - Trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Ăn nhiều loại thức ăn, không uống nước lã, quà vặt ngoài đường... - Trẻ biết giúp đỡ cô giáo kê bàn ăn và kê sạp để ngủ					
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	*Hướng dẫn trò chơi : mưa to mưa nhỏ	- Hướng dẫn trò chơi mới: TC:	Ôn luyện, Đo các đối tượng có kích thước khác nhau bằng một đơn vị đo	

Thứ 3	- HDTC mới: Trời mưa.	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	- Chơi trò chơi: bỏ rác vào thùng	Ôn nhận biết các chữ cái đã học dưới dạng trò chơi	
Thứ 4	Hát, vận động theo ý thích một số bài hát có nội dung trong chủ đề	Ôn: <i>Bò theo đường đích đắc - Nhảy lò cò - Ném xa bằng 2 tay...</i>	Ôn: <i>Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</i>	Ôn: Ném trúng đích đứng(xa 2m x cao 1,5 m)	
Thứ 5	- Nghe,đọc một số bài thơ có nội dung trong chủ đề	Tập kể chuyện sáng tạo một số câu chuyện đã biết	Tập đóng kịch: Sự tích mùa xuân	Chơi trò chơi: Chính đồng hồ theo yêu cầu...	
Thứ 6	<i>*Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần</i>				

Thiên Trường, ngày 13 tháng 3 năm 2026

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**NGƯỜI XÂY DỰNG
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Mai Phương